

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN



ĐỖ THU NGÀ

NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI
MIỆT VƯỜN TỈNH BẾN TRE

Chuyên ngành: Du lịch học

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ

Hà Nội – 2015

Công trình được hoàn thành tại : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Thị Hải

Phản biện 1: TS. Đỗ Thị Thanh Hoa

Phản biện 2: TS. Phạm Hồng Long

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp tại: Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Lúc 09h00 ngày 20 tháng 01 năm 2015.

Cã thÓ t×m hiÓu luËn v' n t'i:

- Trung t©m th- viÖn §'i häc Quèc gia Hø Néi

MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
MỞ ĐẦU	3
1. Lý do chọn đề tài	3
2. Mục đích nghiên cứu của luận văn, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.	3
3. Tóm tắt cô đọng các nội dung chính và đóng góp mới của tác giả.....	3
Chương 1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch sinh thái miệt vườn	4
1.1. Cơ sở lý luận	4
1.1.1. <i>Khái niệm</i>	4
1.1.2. <i>Nguyên tắc phát triển</i>	4
1.1.3. <i>Các điều kiện phát triển</i>	5
Chương 2. Thực trạng phát triển du lịch sinh thái miệt vườn ở Bến Tre 7	
2.1. Giới thiệu khái quát tỉnh Bến Tre	7
2.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội.....	7
2.2. Các điều kiện phát triển DLSTMV tỉnh Bến Tre	8
2.2.1. Thị trường và nhu cầu của khách.....	8
2.2.2. Tài nguyên du lịch.....	8
2.2.3. <i>Khả năng cung ứng các dịch vụ du lịch</i>	Error! Bookmark not defined.
2.2.4. Chính sách phát triển du lịch	Error! Bookmark not defined.
2.2.5. Năng lực cộng đồng	Error! Bookmark not defined.
2.2.6. Công tác xúc tiến, quảng bá.....	Error! Bookmark not defined.
2.3. Thực trạng hoạt động du lịch sinh thái miệt vườn tỉnh Bến Tre	Error!
Bookmark not defined.	
2.3.1. Các sản phẩm du lịch	Error! Bookmark not defined.
2.3.2. <i>Lượng khách và doanh thu một số điểm du lịch sinh thái miệt vườn tiêu biểu</i>	Error! Bookmark not defined.

Chương 3. Định hướng và giải pháp phát triển du lịch sinh thái miệt vườn ở tỉnh Bến Tre	Error! Bookmark not defined.
3.1.1. <i>Định hướng khách du lịch :</i>	Error! Bookmark not defined.
3.1.2. <i>Định hướng loại hình và sản phẩm du lịch.....</i>	Error! Bookmark not defined.
3.1.3. <i>Định hướng phát triển các tuyến du lịch</i>	Error! Bookmark not defined.
3.1.4. <i>Định hướng liên kết, quản lý về du lịch</i>	Error! Bookmark not defined.
3.2. Giải pháp phát triển du lịch miệt vườn ở tỉnh Bến Tre	Error! Bookmark not defined.
3.2.1. <i>Giải pháp bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch .</i>	Error! Bookmark not defined.
3.2.2. <i>Giải pháp về đầu tư phát triển du lịch.</i>	Error! Bookmark not defined.
3.2.4. <i>Giải pháp đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch</i>	Error! Bookmark not defined.
3.2.5. <i>Giải pháp về quản lý</i>	Error! Bookmark not defined.
3.2.6. <i>Giải pháp về xúc tiến, quảng bá du lịch sinh thái miệt vườn</i>	Error! Bookmark not defined.
3.1.7. Giải pháp về liên kết và hỗ trợ phát triển du lịch	Error! Bookmark not defined.
4. Phương pháp nghiên cứu.	Error! Bookmark not defined.
Kết luận	Error! Bookmark not defined.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

- Nêu nên được điều kiện địa lý thích để phát triển du lịch sinh thái và tầm quan trọng của việc phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam. Phát triển du lịch sinh thái, một giải pháp hữu hiệu để bảo vệ môi trường sinh thái hướng tới sự phát triển bền vững.

- Nêu nên được điều kiện địa lý và tiềm năng về tài nguyên của tỉnh Bến Tre tạo điều kiện cho việc phát triển du lịch sinh thái miệt vườn. Loại hình này đang được phát triển ở 1 số địa bàn tại Bến Tre nhưng hiệu quả chưa tương xứng với tiềm năng vốn có của nó.

- Đề tài “ Nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái miệt vườn tỉnh Bến Tre” được nghiên cứu để góp phần phát triển du lịch sinh thái miệt vườn một cách bền vững ở Bến Tre

2. Mục đích nghiên cứu của luận văn, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.

- Góp phần phát triển DL ST nói chung, DLST MV nói riêng một cách bền vững ở Bến Tre.

- Đối tượng nghiên cứu là du lịch sinh thái miệt vườn tỉnh Bến Tre.

- Phạm vi nghiên cứu: trong phạm vi tỉnh Bến Tre, tập trung tại các điểm du lịch sinh thái miệt vườn tiêu biểu của tỉnh Bến Tre: điểm du lịch sinh thái miệt vườn Lan Vương, điểm du lịch sinh thái miệt vườn Dừa Xanh Nam Bộ thuộc xã Phú Nhuận, TP. Bến Tre và điểm du lịch sinh thái miệt vườn Cồn Phụng thuộc xã Tân Thanh, huyện Châu Thành, Bến Tre. Thời gian nghiên cứu từ năm 2009 trở lại đây.

3. Tóm tắt cô đọng các nội dung chính và đóng góp mới của tác giả

Chương 1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch sinh thái miệt vườn

1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1. Khái niệm

Từ định nghĩa về DLST lần đầu tiên được Hector Ceballos – Lascurain nêu vào năm 1987 thì: *“Du lịch sinh thái là du lịch đến những khu vực tự nhiên còn ít bị thay đổi, với những mục đích đặc biệt: nghiên cứu, tham quan với ý thức trân trọng thế giới hoang dã và những giá trị văn hóa được khám phá”*

Miệt theo quan niệm dân gian, cách gọi của người miền Nam thường dùng để chỉ một vùng quê có vườn cây trái nên họ gọi là miệt quê hay miệt vườn.

Danh từ “miệt vườn” có lẽ phát sinh từ khi người Việt đến vùng phù sa nước ngọt ở hai bờ sông Cửu Long để khai khẩn, hạ phen rồi lập vườn và ngày càng mở mang những vườn cây trái xum xuê. Từ đó “miệt vườn” trở nên đặc trưng hơn, khác với miệt ruộng, miệt rẫy, vùng bung, vùng trảng đặc trưng của miền Đông Nam Bộ.

Du lịch sinh thái miệt vườn là hình thức du lịch dựa vào những điều kiện tự nhiên sẵn có của cư dân địa phương nhằm tạo ra các sản phẩm là các khu vườn cây trái, vườn hoa kiểng, các khu trang trại,... phục vụ cho sự phát triển du lịch và góp phần cải thiện kinh tế của cư dân địa phương, hình thức du lịch này có nhiều ở miền Nam Việt Nam, từ đó hình thành nên một nét rất đặc trưng cho du lịch vùng Nam bộ

1.1.2. Nguyên tắc phát triển

- Bảo đảm tính công bằng cho các chủ thể tham gia: bao gồm cả đối tượng trực tiếp và gián tiếp.

- Phát huy nội lực ở từng địa phương và đem lại lợi ích cho người dân địa phương.

- Bảo tồn, phát huy vốn di sản và bảo vệ môi trường.

- Luôn đổi mới, tạo sự khác biệt và tăng cường mối liên kết để làm phong phú thêm sản phẩm.

- Giữ gìn bản sắc, xây dựng hình ảnh đẹp trong lòng du khách.

1.1.3. Các điều kiện phát triển

Tài nguyên du lịch:

- Cảnh quan có thể được biết tới là cảnh quan nông nghiệp, điển hình là miệt vườn, sông nước.

- Phong tục tập quán: nhóm tài nguyên này mang tính chất đặc trưng riêng của vùng miền và có giá trị thu hút mạnh mẽ đối với khách du lịch.

- Hoạt động canh tác, thu hoạch: là cách thức canh tác, thu hái hay cách thức chăm sóc các vườn cây trái.

Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch: Các yếu tố về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật (cơ sở lưu trú, dịch vụ ăn uống, dịch vụ vui chơi giải trí...) cũng là những yếu tố quan trọng đối với phát triển du lịch.

Chính sách phát triển du lịch: Phát triển DLSTMV cần sự hỗ trợ, giúp đỡ của Chính phủ, tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước về nhân lực, tài chính, kinh nghiệm phát triển du lịch dựa vào địa phương và các công ty lữ hành trong vấn đề tuyên truyền, quảng cáo thu hút khách du lịch đến tham quan.

Năng lực của cộng đồng địa phương: Việc phát triển DLSTMV phải gắn liền với việc phát triển sinh kế người dân địa phương và đề cao vai trò của người dân địa phương đến hiệu quả phát triển.

Thị trường: Thu hút khách du lịch theo các phân đoạn thị trường, chú trọng thị trường có khả năng chi trả. Phát triển mạnh thị trường nội địa, chú trọng nguồn khách du lịch thuần túy, nghỉ dưỡng, nghỉ cuối tuần, vui chơi giải trí,...

Công tác xúc tiến, quảng bá: Chiến lược xúc tiến quảng bá DLSTMV phải được thực hiện ở quy mô toàn tỉnh, đồng thời đặt trọng tâm xây dựng thương hiệu, lấy chiến lược phát triển sản phẩm làm nội dung xây dựng chiến lược và kế hoạch xúc tiến quảng bá du lịch.

Trong chương này, tác giả đã hệ thống hóa một số vấn đề lý luận cơ bản về du lịch du lịch sinh thái miệt vườn: khái niệm về du lịch sinh thái, khái niệm về du lịch nông thôn, quan điểm về miệt vườn và du lịch sinh thái miệt vườn, nội dung và đặc điểm tài nguyên và của du lịch sinh thái miệt vườn, các điều kiện hình thành và phát triển du lịch sinh thái miệt vườn.

Ngoài ra, tác giả cũng đã trình bày cơ sở và bài học thực tiễn về du lịch sinh thái miệt vườn tại Bến Tre và một số tỉnh lân cận.

Chương 2. Thực trạng phát triển du lịch sinh thái miệt vườn ở Bến Tre

2.1. Giới thiệu khái quát tỉnh Bến Tre

Bến Tre là một trong 13 tỉnh, thành phố đồng bằng sông Cửu Long có dạng đặc biệt, được hợp thành bởi 3 cù lao lớn: cù lao Bảo, cù lao Minh, cù lao An Hóa được phù sa của 4 nhánh sông: Hàm Luông, Ba Lai, Cổ Chiên, Tiền Giang bồi tụ phù sa màu mỡ, cây trái sum suê.

Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, mang tính chất cận xích đạo nên đặc trưng cơ bản là nền nhiệt cao và ổn định quanh năm, trái lại mưa có sự phân hoá rõ rệt. Mùa khô ở Bến Tre kéo dài từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, trời nắng nhưng không oi bức. Như vậy, các hoạt động du lịch miệt vườn có thể diễn ra liên tục trong năm.

Địa hình bằng phẳng, sự xen kẽ giữa các giồng tạo cho địa hình Bến Tre nét đặc trưng riêng, là một trong những yếu tố quan trọng góp phần tạo nên phong cảnh và sự đa dạng về phong cảnh ở các vùng nông thôn.

Hệ thống sông, rạch trong tỉnh là điều kiện thuận lợi cho Bến Tre phát triển mạng lưới giao thông đường thủy, thủy lợi và du lịch.

2.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội

- Hệ thống giao thông đường bộ của tỉnh tương đối hoàn chỉnh, đồng bộ và có vị trí đặc biệt trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Quốc lộ 60 nối liền các tỉnh miền Tây đang được đầu tư nâng cấp.

Cầu Rạch Miễu đã khánh thành và đưa vào sử dụng, rút ngắn đáng kể thời gian đến Bến Tre bằng đường bộ. Cầu Hàm Luông hoàn thành nối liền cù lao Bảo và cù lao Minh, cầu Cổ Chiên nối Bến Tre với Trà Vinh đang

được xây dựng khi hoàn thành sẽ là động lực phát triển kinh tế của địa phương, gắn kết kinh tế và sự phát triển du lịch STMV của tỉnh với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, các vùng kinh tế và du lịch trọng điểm phía Nam. Xây dựng cơ sở hạ tầng, lắp đặt thêm nhiều trạm BTS 2G và 3G; đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng nhiều dự án hiện đại về công nghệ, mở rộng về dung lượng đảm bảo phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

2.2. Các điều kiện phát triển DLSTMV tỉnh Bến Tre

2.2.1. Thị trường và nhu cầu của khách

Thị trường khách du lịch nội địa và quốc tế đến Bến Tre rất đa dạng, đến từ nhiều nguồn khác nhau, thường có nhu cầu tham quan phong cảnh sông nước miệt vườn, các khu vườn cây ăn trái và tìm hiểu đời sống, sinh hoạt của cư dân địa phương thuộc huyện Châu Thành, vùng ven thành phố Bến Tre và Chợ Lách,...

2.2.2. Tài nguyên du lịch

Bến Tre có 2 mùa rõ rệt, mưa thuận gió hòa với hệ thống sông nước, kênh rạch chằng chịt tạo nên cảnh quan sông nước hữu tình. Tiềm năng du lịch sinh thái mang đậm tính văn hóa miệt vườn Nam bộ với những rừng dừa bao phủ (43 nghìn ha), những vườn cây ăn trái sum suê, trĩu quả quanh năm (33 nghìn ha), đồng thời cũng là nơi sản xuất các loại cây giống cung cấp cho cả nước và các nước lân cận.

Bến Tre là vùng đất được mệnh danh là “Xứ sở dừa Việt Nam”, làng hoa kiểng và vườn cây ăn trái mà nhiều người hay gọi là “vương quốc” cây giống. Bên cạnh đó còn có làng du lịch chạy dài 8 xã ven sông thuộc huyện Châu Thành và trên các cồn nổi giữa sông Tiền: Cồn Phụng, Cồn Qui, Cồn Tiên.